TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ CƯỜNG VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 132/2023/QĐST-HNGĐ	*Việt Yên, ngày 24 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 162/2023/TLVA- HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản chung vợ chồng khi ly hôn*" giữa:

+ **Nguyên đơn:** Chị Đặng Thị H, sinh năm 1981. Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

+ **Bị đơn:** Anh Tô Văn V, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

+ **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Chị Tô Thị H, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị H và anh Tô Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cho anh Tô Văn V trực tiếp nuôi cháu Tô Minh T, sinh ngày 14/3/2011; giao cho chị Đặng Thị H trực tiếp nuôi cháu Tô Tuấn T sinh ngày, 20/9/2017.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đặng Thị H và anh Tô Văn V tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

2.3. Về chia tài sản chung:

- Giao cho anh Tô Văn V được sở hữu toàn bộ tài sản công trình xây dựng gồm: 01 nhà cấp 4 đổ trần 1 tầng, 01 nhà ăn và nhà vệ sinh, tường bao trên diện tích 397,8m^2 thuộc thửa số 299 tờ bản đồ số 25 địa chỉ Thôn Tĩnh Lộc, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Tổng trị giá 300.000.000đ; Nhưng anh V có nghĩa vụ trích chia cho chị H 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) tiền chênh lệch tài sản. Chị Đặng Thị H được nhận của anh V 100.000.000đ (một trăm triệu

đồng) và được nhận của chị Tô Thị H 100.000.000đ tiền anh V và chị H cho chị Huế vay. Tổng cộng chị H được hưởng 200.000.000đ (hai trăm triệu đông).

- Ghi nhận sự tự nguyện của anh Tô Văn V và chị Đặng Thị H về việc giao cho 2 cháu Tô Minh Tú và cháu Tô Tuấn Tài (do anh V và chị H là đại diện) được sử dụng diện tích 397,8m^2 thuộc thửa số 299 tờ bản đồ số 25 địa chỉ Thôn Tĩnh Lộc, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã được UBND huyện Việt Yên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 960229 ngày 15/6/2020, tên chủ sử dụng: Hộ ông Tô Văn V.

2.4. Về án phí: Chị H chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và 10.000.000đ án phí dân sự về chia tài sản chung, tổng cộng: 10.150.000đ (Mười triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền 10.300.000đ (Mười triệu ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp. Xác nhận chị H đã nộp xong án phí. Hoàn trả chị H 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006989 ngày 29/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Trường